

Văn mẫu lớp 9

Tình cảm con người qua văn học trung đại Việt Nam

BÀI LÀM

Chúng ta đã trải qua những trang lịch sử lâu dài và vẻ vang, tuy từng lúc mạnh yếu khác nhau, nhưng vẫn luôn hiện hữu niềm tự hào trong mỗi người dân Việt Nam về những con người yêu nước, dành trọn tình yêu cho quê hương của họ. Trong số đó, có những vị anh hùng nổi bật như Lý Công Uẩn- tác giả của “Chiếu Dời Đô”, Trần Quốc Tuấn trong “Hịch Tướng Sĩ” và Nguyễn Trãi của “Nước Đại Việt Ta”. Kinh đô là trung tâm hành chính, chính trị, là tâm điểm của một đất nước. Khi dời kinh đô đi nơi khác, người đứng đầu phải có sự hiểu biết sâu rộng về địa hình, có cả sự nhạy bén và can đảm để đi đến quyết định cuối cùng cho bao nhiêu con người sống tại nơi đó. Qua đó, ta mới thấy được tài năng của Lý Công Uẩn- một vị vua anh minh và tài giỏi.

Ông nắm được tình hình, thời vận của quê hương mình, ông muốn mọi thứ dưới

quyền hành của ông phải thật tốt đẹp: dân ấm no, đất nước hưng thịnh, thái bình

và chính vì vậy, ông dời đô- không có gì là trái với luân lý, trái với quy luật tự nhiên cả.

Muốn vậy, việc dời đô là phải tìm một nơi trung tâm của trời đất , địa thế rộng cuồn hồ ngòi và ông đã chọn Đại La.Đại La ở nơi trung tâm đất trời, mở ra bốn hướng Nam- Bắc- Đông – Tây, có núi lại có sông, đất rộng mà bằng phẳng, cao mà thoàng, tránh được nạn lụt lội chật chội, còn là kinh đô cũ của Cao Vương, muôn vật cũng tốt tươi, “xem khắp Việt Nam, chỉ có nơi đây là thắng địa”!

Nhìn sâu vào khát vọng của người vua anh minh này, chúng ta mới cảm nhận được tình yêu nước mãnh liệt của ông.

Ông luôn đặt hết tình yêu thương, những mong muốn cháy bỏng và dồn hết tài năng của mình cho đất nước, cho quê hương, cho những con người ông xem như con, như cháu, như những người bạn (qua bài Chiếu dời đô, bạn sẽ thấy rõ được điều đó), Lý Công Uẩn chính là một trong những người bước lên và đã có công

khiến cho con thuyền Đại Việt băng băng lướt tới. Kính thay!

Tiếp đến là Trần Quốc Tuấn, một vị tướng tài ba, chứng mình lòng yêu nước của mình qua lòng căm thù giặc sâu sắc và ý niệm sẵn sàng hy sinh cho đất nước trong cuộc kháng chiến chống quân Nguyên Mông đã làm bao người khâm phục.

Là một chủ tướng có lòng yêu nước hào hùng, ông không thể “mấp láp tai ngo” trước những hành động tàn bạo của kẻ thù, ông căm thù chúng, làm ông không tiếc lời nhục mạ, cay xé để lên án hành động như nghênh ngang đi lại ngoài đường như một đất nước không vua, “uốn lưỡi cù điều” mà sỉ nhục triều đình, hay thu vét vàng bạc, ngọc lụa để vung đầy túi tham không đáy của chúng. Từ lòng căm thù, chính tôi lại càng xúc động và cảm thương người chủ tướng khi ông quên an mắt ngủ, đau đớn đến thất tim thất ruột, “nước mắt đầm đìa” vì uất ức, chưa trả được mối thù nhà nợ nước. Từ đó, tấm lòng xả thân vì nước, nguyện hy sinh trăm thân này cho quê hương của ông đã được làm nổi bật, làm cho bao con người xúc động và than phục.

Có thể vì lẽ đó, ông đã phải nghiêm khắc thức tỉnh các tướng sĩ còn đang sống trong xoa hoa, niềm vui chiến thắng, ông muốn họ phải cùng ông chống lại bọn giặc còn đang lâm le ngoài bờ cõi, ông muốn các tướng sĩ và bao nhiêu đồng bào khác được sống trong ấm no và hưng thịnh, được lưu danh ngàn đời. Qua đó, chúng ta mới hiểu được tấm lòng của con người như ông, tấm lòng cao cả và anh minh, tấm lòng yêu nước, thương dân, Hưng Đạo Vương mãi là vị thánh sống trong lòng mọi người, cả xưa và nay.

Trích Bình Ngô đại cáo của Nguyễn Trãi là bản tuyên ngôn độc lập mang ý nghĩa lịch sử của cả một đất nước, thể hiện ý thức chủ quyền dân tộc. Tư tưởng nhân nghĩa vốn là khái niệm đạo đức của của nho giáo trung hoa, được hiểu là lòng thương người, là việc cần làm.

Yên dân là làm cho dân được hưởng thái bình, hạnh phúc, nhưng muốn yên dân thì phải trừ diệt mọi thế lực tàn bạo, làm hại hết dân bởi nhân nghĩa là gắn liền với

việc chống giặc trong lẫn giặc ngoài, bảo vệ cuộc sống nhân dân. Có bảo vệ được dân thì mới thực hiện được mục đích cao cả là yên dân. Trong “Bình ngô Đại cáo”, Nguyễn Trãi đã khẳng định mạnh mẽ chủ quyền của một đất nước, đồng thời khơi gợi cho chúng ta một niềm tự hào dân tộc cao cả. Điều đó có nghĩa là kẻ xâm lược sẽ luôn chuốc lấy thất bại khi có mưu đồ chiếm hữu nước ta, bởi sự độc lập toàn quyền và tư tưởng nhân nghĩa là chân lý, không bao giờ đổi thay. Sức mạnh trong tâm hồn yêu nước, thương dân cao cả của Nguyễn Trãi chứng minh qua bài tuyên ngôn này đã làm cho chúng ta thêm phần nào yêu quý và cảm phục ông hơn.

Chúng ta nên học hỏi và thừa kế truyền thống yêu nước tốt đẹp của ông cha xưa, và không chỉ qua lời nói, chúng ta phải thực hiện bằng hành động, cho dù là những hành động nhỏ nhất.

Cả bài văn đều như 3 bản hùng ca thể hiện rõ những tấm lòng yêu nước, thương dân qua những cách khác nhau của những con người tài hoa.

